

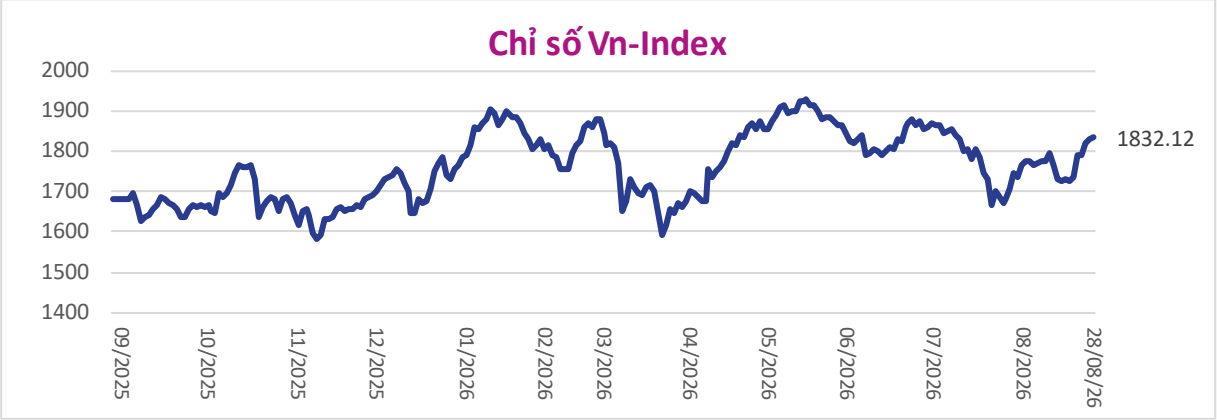
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

CUỐI NGÀY



Tổng quan thị trường

1832.12 0.56 0.03%

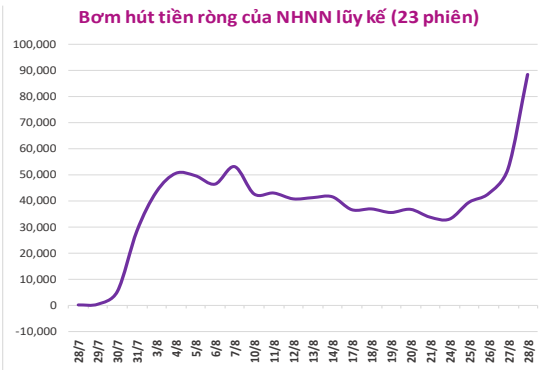
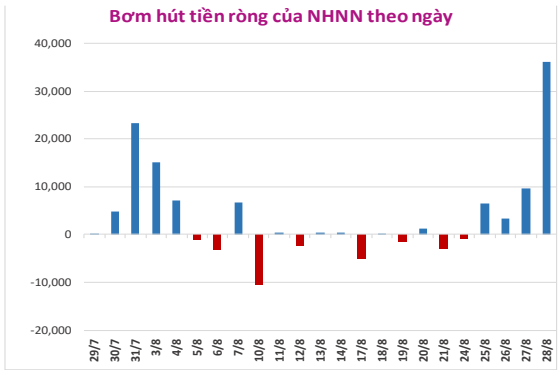


Kết thúc phiên giao dịch ngày 28/08/2026, chỉ số Vn-Index đóng cửa ở mức 1832,12 điểm. So với phiên giao dịch ngày hôm trước, Vn-Index tăng 0,56 điểm, và đang vận động trên đường trung bình 10 ngày. Thanh khoản của thị trường cao hơn so với phiên giao dịch trước, đồng thời khối lượng giao dịch cũng cao hơn trung bình 20 ngày gần đây. Trong số các mã cổ phiếu trụ có vốn hoá lớn nhất trong Vn-Index, một số mã cổ phiếu đang có mức tăng giá mạnh là: FPT(+1,4%), VPB(+1,5%), trong khi đó một số mã cổ phiếu đang có mức giảm giá mạnh là: VHM(-1,1%), TCB(-2,1%), GVR(-1,8%). Diễn biến của các chỉ báo dòng tiền cho thấy: Cả hai chỉ báo dòng tiền AccDist và OBV tiếp tục trong xu hướng tăng.

Trong tháng 8/2026, khối ngoại tiếp tục đà bán ròng cổ phiếu với tổng giá trị là -1.601 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2026 đến nay, khối ngoại đã bán ròng với tổng giá trị là -93.824 tỷ đồng. Tuy nhiên, trong những phiên giao dịch gần đây, khối ngoại đã có một số dấu hiệu chuyển sang mua ròng. Trong phiên giao dịch ngày 28/08, khối ngoại đã tiếp tục mua ròng 335 tỷ đồng.

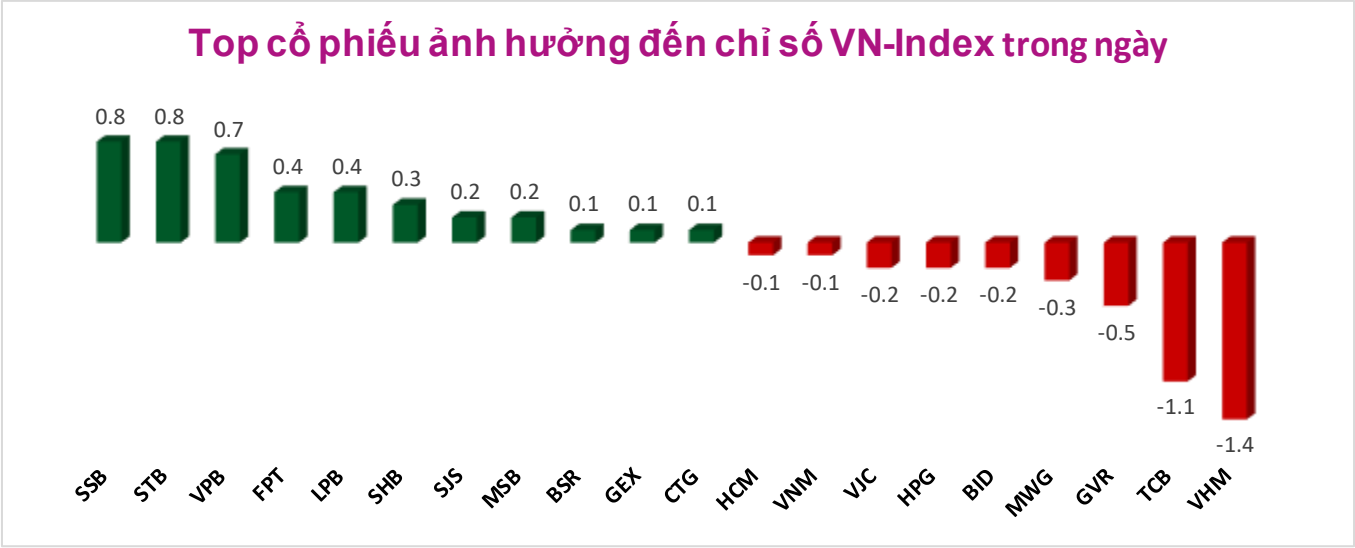
Trên thị trường mở hôm nay, NHNN đã bơm 36.263 tỷ đồng. Như vậy, NHNN vừa chuyển sang bơm ròng 4 phiên liên tiếp, cho thấy những dấu hiệu nới lỏng trong điều hành nhằm hỗ trợ thanh khoản.

Bơm hút tiền của Ngân Hàng Nhà Nước



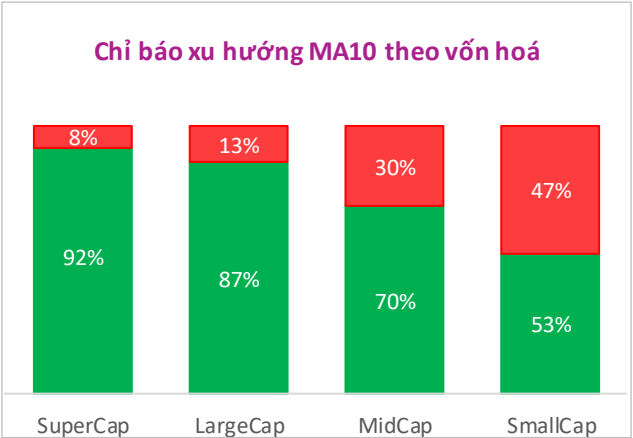
TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Nhóm dẫn dắt thị trường

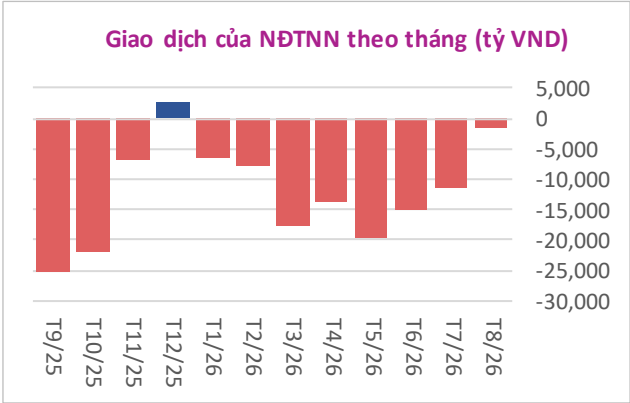
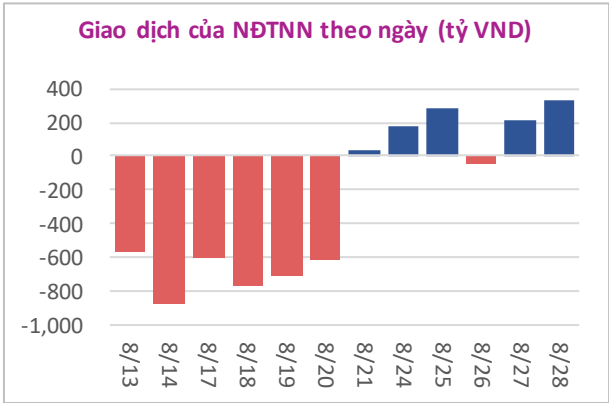


Chỉ báo xu hướng ngắn hạn

Chỉ báo xu hướng MA10 theo ngành		
Nghân hàng ↑	Bất động sản ↓	Chứng khoán ↑
Thép ↑	Phân bón ↓	Công nghệ ↓
Dầu khí ↑	Khu CN	Thủy sản ↑
Bảo hiểm ↓	Xây dựng	Cảng biển ↓
Mía đường ↑	Bán lẻ ↓	Dệt may ↓

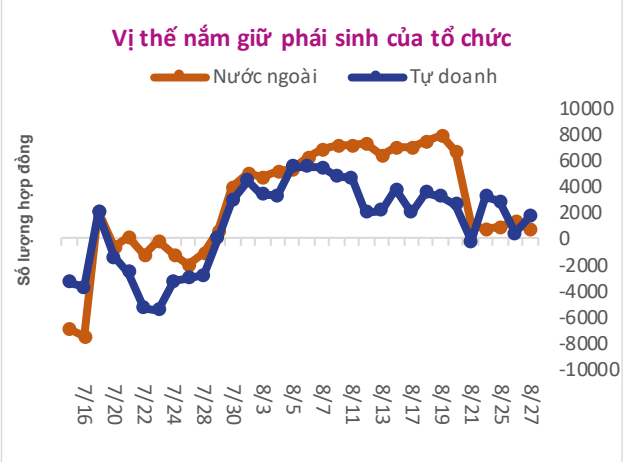
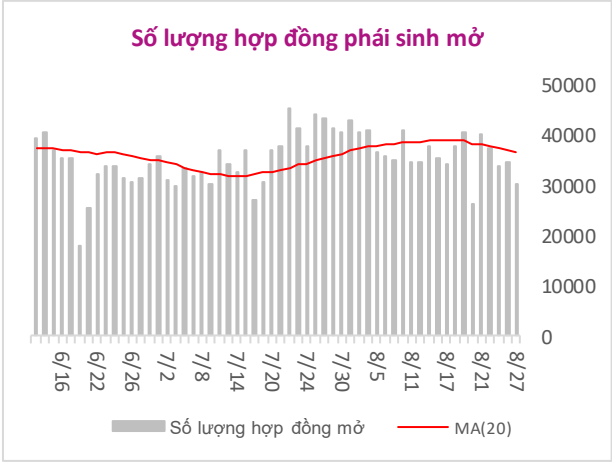


Giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài



TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường phái sinh VN30

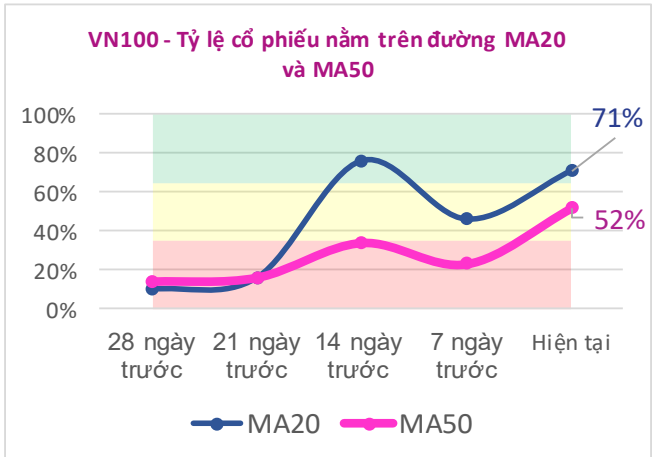


Ghi chú: số âm = hợp đồng short phái sinh

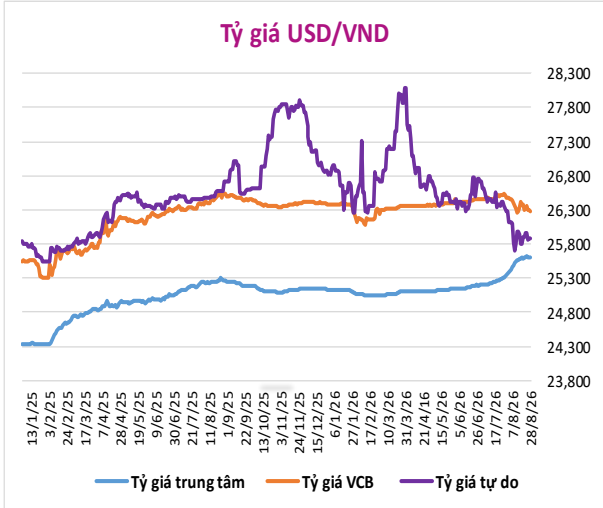
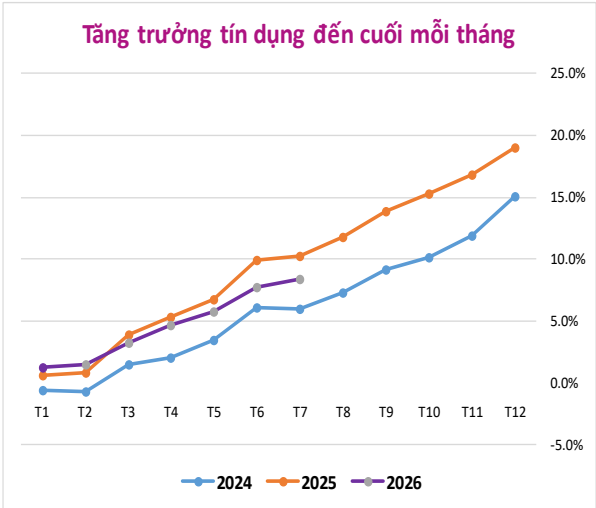
Các mã cổ phiếu ảnh hưởng đến VnIndex 5 ngày gần nhất

VIC (+38.6)	SJS (+10.8)	VPI (+3.9)	FRT (+3.0)	PNJ (+2.7)
IMP (+2.7)	VPB (+2.6)	GMD (+2.6)	SSB (+2.2)	TCB (+2.2)
VHM (+1.6)	FPT (+1.5)	TCH (+1.2)	SCS (-1.3)	VTP (-1.4)
SAB (-1.5)	VNM (-1.9)	PLX (-2.1)	BVH (-2.4)	GEE (-4.2)

Tỷ lệ cổ phiếu nằm trên đường MA20 và MA50



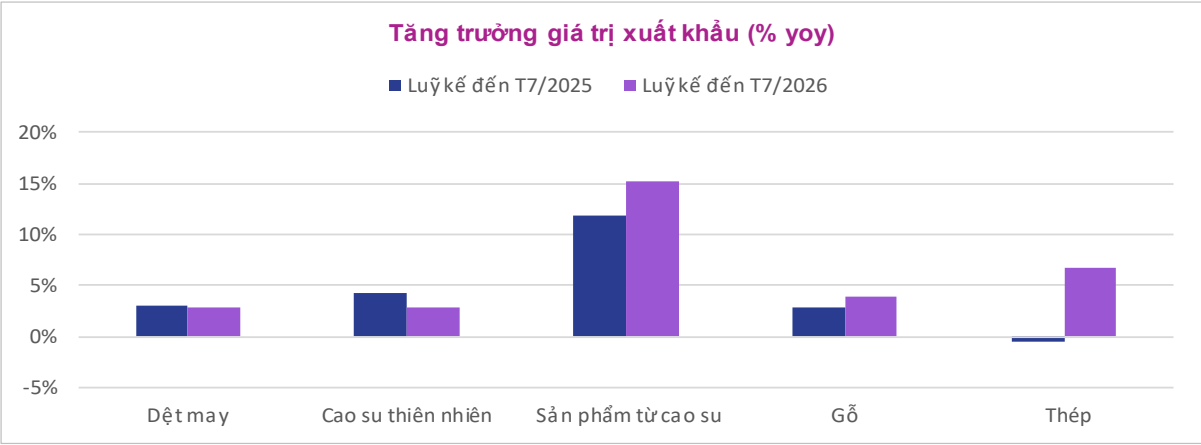
Tăng trưởng tín dụng và tỷ giá



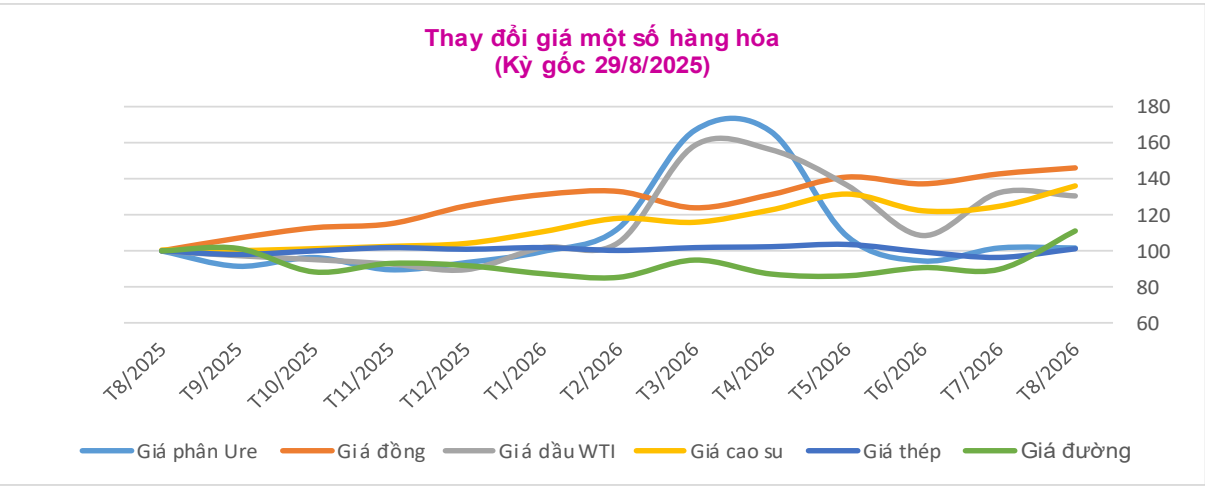
Chỉ tiêu vĩ mô Việt Nam

Chỉ tiêu	05/2026	06/2026	07/2026	Nhận xét
Chỉ số PMI	52.8	51.8	52.9	PMI duy trì tích cực trên 50 điểm, tháng 7 đạt mức cao nhất của năm tháng gần nhất
Sản xuất công nghiệp (YoY)	10.1%	12.7%	14.5%	Duy trì tăng trưởng tích cực và ổn định trong nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 đạt cao nhất sáu tháng
Tổng mức bán lẻ hàng hoá (YoY)	11.8%	14.8%	14.5%	Duy trì tăng trưởng ổn định nhiều tháng liên tiếp; tháng 7 tiếp tục tăng trưởng trên 14%
Kim ngạch xuất khẩu (YoY)	18.0%	28.1%	25.5%	Tiếp tục duy trì tăng trưởng ở mức cao
Kim ngạch nhập khẩu (YoY)	33.8%	45.7%	41.7%	Duy trì tăng trưởng cao; tháng 7 tiếp tục trên 40%, nhưng nhập siêu tháng thứ tám liên tiếp
Tỷ lệ lạm phát (YoY)	5.6%	4.7%	4.5%	Lạm phát vẫn ở mức cao, nhưng tiếp tục có phần hạ nhiệt so với 4 tháng trước đó
Tỷ giá VCB USD/VND (MoM)	0.1%	0.3%	0.09%	Tỷ giá ít biến động nhiều tháng gần đây

Tăng trưởng xuất khẩu một số ngành hàng



Diễn biến giá một số loại hàng hoá



ĐIỂM TIN

TIN NỔI BẬT

Chủ tịch Fed sắp có bài phát biểu quan trọng nhất từ khi nhậm chức: Thị trường chờ đợi điều gì: Bài phát biểu của Chủ tịch Fed Kevin Warsh tại hội nghị Jackson Hole ngày 28/8 đang trở thành tâm điểm chú ý lớn từ giới đầu tư. Khác với tiền lệ định hướng thị trường rõ ràng của các đời chủ tịch trước, ông Warsh chủ trương giảm việc phát tin hiệu sớm và yêu cầu giới đầu tư tự bám sát dữ liệu. Thị trường đang nóng lòng chờ đợi ông làm rõ hàm ý chính sách tiền tệ và điều kiện phản ứng với lạm phát, nhất là khi lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ liên tục leo dốc. Bối cảnh càng thêm phức tạp khi Bộ Tài chính Mỹ chủ động can thiệp bằng cách tăng gấp đôi quy mô mua lại trái phiếu chính phủ nhằm kéo giảm lợi suất. Nếu ông Warsh thiếu thông điệp rõ ràng, thị trường có thể đổi mặt làn sóng bán tháo trái phiếu mạnh mẽ. (Nguồn: cafe.vn)



TIN QUỐC TẾ

Mỹ điều tàu sân bay khác tới Trung Đông, USS George Washington về châu Á - Thái Bình Dương: Quân đội Mỹ dự kiến triển khai nhóm tác chiến tàu sân bay USS Theodore Roosevelt từ San Diego đến Trung Đông trong hơn 7 tháng để đảm bảo hiện diện quân sự liên tục. Quyết định luân chuyển này cho phép tàu sân bay USS George Washington hoàn thành nhiệm vụ tạm thời tại Trung Đông và quay trở lại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, nơi vốn đang tạm thời thiếu vắng tàu sân bay Mỹ hoạt động thường trực. Trước đó, tàu USS George Washington được điều động khẩn cấp để thay thế tàu USS Abraham Lincoln sau hơn 9 tháng triển khai liên tục. Hiện tại, tàu USS Abraham Lincoln đã rời Trung Đông, dự kiến ghé thăm Thái Lan trước khi về nước, chấm dứt thời gian dài tham gia chiến dịch phong tỏa và không kích tại khu vực. (Nguồn: thanhnien.vn)

5 quốc gia có thể chịu ảnh hưởng lớn nhất khi Mỹ siết chặt trừng phạt thương mại Iran: Chiến dịch siết chặt trừng phạt của Mỹ nhằm cô lập Iran khỏi kinh tế toàn cầu có nguy cơ tác động trực tiếp lên 5 đối tác lớn gồm Trung Quốc, UAE, Thổ Nhĩ Kỳ, Iraq và Ấn Độ. Trung Quốc đối mặt rủi ro lớn nhất do tiêu thụ tới 90% lượng dầu xuất khẩu của Iran thông qua các kênh thanh toán ngầm. Trong khi đó, UAE là trung tâm trung chuyển và cung ứng hàng đầu nhưng đang chịu áp lực phải siết chặt kiểm soát tài chính. Thổ Nhĩ Kỳ và Iraq phụ thuộc sâu vào nguồn cung khí đốt và điện từ Tehran để phục vụ nhu cầu năng lượng nội địa, dễ rơi vào thế khó trong khâu thanh toán. Cuối cùng, việc nhập khẩu dầu thô của Ấn Độ từ Iran cũng đứng trước nguy cơ bị gián đoạn trở lại nếu Washington áp đặt trừng phạt diện rộng. (Nguồn: vneconomy.vn)

TIN THỊ TRƯỜNG

Thị trường chứng khoán Mỹ ghi nhận một phiên giao dịch khởi sắc với sắc xanh bao phủ đồng thuận trên cả ba chỉ số chính. Dẫn đầu đà tăng trưởng ấn tượng là chỉ số Nasdaq khi bứt phá mạnh mẽ tới 411,15 điểm, tương đương mức tăng 1,57%, chốt phiên ở mức 26.541,35 điểm nhờ lực kéo vượt trội từ nhóm cổ phiếu công nghệ. Bên cạnh đó, chỉ số S&P 500 cũng duy trì xu hướng tích cực khi cộng thêm 55,29 điểm, tương ứng 0,72%, vươn lên mốc 7.730,99 điểm. Trong khi đó, chỉ số Dow Jones ghi nhận mức biến động khiêm tốn hơn nhưng vẫn giữ vững nhịp tăng ổn định, đóng cửa tại 53.569,44 điểm sau khi tăng 105,56 điểm (tăng 0,20%). Sự đồng thuận khởi sắc của phố Wall phản ánh tâm lý lạc quan và dòng tiền tiếp tục đổ mạnh vào thị trường. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường dầu mỏ thế giới ghi nhận diễn biến giằng co nhưng duy trì xu hướng tăng tích cực khi các lo ngại về nguồn cung ngắn hạn gia tăng. Hiện tại, giá dầu WTI giao dịch quanh mốc 83,50 USD/thùng, trong khi dầu Brent tiến sát vùng 89,80 USD/thùng. Lực đẩy chính đến từ rủi ro địa chính trị tại Trung Đông, đặc biệt là nguy cơ gián đoạn vận chuyển qua eo biển Hormuz, kết hợp chính sách điều tiết sản lượng từ OPEC+. Dù tồn kho thương mại tại Mỹ tăng nhẹ, lượng dự trữ các sản phẩm lọc dầu như diesel vẫn ở mức thấp. Cấu trúc thị trường tiếp tục duy trì trạng thái bù hoàn bán rõ nét, phản ánh áp lực thắt chặt nguồn cung giao ngay. (Nguồn: VIX tổng hợp)

Thị trường vàng thế giới duy trì trạng thái tích lũy tích cực quanh vùng giá cao khi tâm lý phòng ngừa rủi ro tiếp tục chi phối dòng tiền toàn cầu. Trên sàn quốc tế, giá vàng giao ngay dao động sát ngưỡng 4.590 USD/ounce, được nâng đỡ nhờ kỳ vọng hạ lãi suất và lực mua dự trữ bên bí từ các ngân hàng trung ương. Tại thị trường nội địa, giá vàng miếng SJC neo ở mức 147,0 - 150,0 triệu đồng/lượng chiều mua vào - bán ra, với biên độ chênh lệch được kiểm soát chặt chẽ. Dù áp lực chốt lời ngắn hạn cùng biến động của đồng USD tạo ra các nhịp rung lắc, kim loại quý vẫn khẳng định vai trò là kênh trú ẩn an toàn vững chắc nhất. (Nguồn: VIX tổng hợp)

CHỈ SỐ	ĐIỂM	+/-	+/- (%)
Dow Jones	53569.44	105.56	0.20
S&P 500	7730.99	55.29	0.72
Nasdaq	26541.35	411.15	1.57
FTSE100	10792.54	-85.58	-0.79
Euro Stoxx 50	6423.75	-46.99	-0.73
DAX	26367.24	81.28	0.31
Nikkei 225	66123.50	-138.66	-0.21
Shanghai	3956.57	44.05	1.13
KOSPI	6912.37	104.16	1.53

TIN TRONG NƯỚC

UBCKNN và Nasdaq thắt chặt hợp tác, mở rộng cửa cho doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận vốn Mỹ: Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) Vũ Thị Chân Phương đã có buổi làm việc cùng Phó Chủ tịch Nasdaq Bob McCooey nhằm tăng cường hợp tác kết nối dòng vốn quốc tế. Với việc thị trường chứng khoán Việt Nam được FTSE Russell nâng hạng lên thị trường mới nổi thứ cấp, cơ hội thu hút đầu tư toàn cầu, đặc biệt từ Hoa Kỳ, đang mở rộng mạnh mẽ. Nasdaq đánh giá cao tiềm năng tăng động của Việt Nam và cam kết hỗ trợ kết nối doanh nghiệp trong nước tiếp cận các định chế tài chính, ngân hàng đầu tư quốc tế và những phương thức huy động vốn mới. Đồng thời, hai bên nhất trí đẩy mạnh chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn, phát triển sản phẩm và nâng cao năng lực quản lý, giám sát thị trường theo chuẩn mực quốc tế. (Nguồn: vietstock.vn)

Nhu cầu vốn trung dài hạn lớn, ngân hàng huy động trái phiếu lãi suất hai con số nhưng kỳ hạn rút ngắn lại: Nhằm đáp ứng nhu cầu vốn trung dài hạn và cải thiện hệ số an toàn vốn trong bối cảnh tăng trưởng tín dụng vượt huy động, các ngân hàng đang đẩy mạnh phát hành trái phiếu doanh nghiệp. Mặt bằng lãi suất phát hành trong 7 tháng đầu năm tăng vọt lên mức 8 - 8,7%/năm, thậm chí chạm mốc 10%/năm. Dù chi phí vốn cao, các nhà băng chủ động rút ngắn kỳ hạn phát hành từ mức bình quân 4 năm xuống còn 2 - 3 năm nhằm phòng ngừa rủi ro dài hạn. Áp lực chênh lệch lãi suất thu hẹp cùng quy định chặt chẽ hơn từ Nghị định 200 khiến quy mô phát hành giảm mạnh 55% so với cùng kỳ, thúc đẩy nhiều tổ chức chuyển hướng sang kênh chứng chỉ tiền gửi để đa dạng hóa nguồn lực. (Nguồn: vietnambiz.vn)

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Danh mục theo dõi trung hạn

STT	Mã	Ngành	Chỉ số cơ bản				Chỉ số định giá				Giá thị trường (28/8/26)		
			% LNST	% LNST	Biên lợi	Biên lợi	ROE Chỉ số	ROA Chỉ số	Book Value	EPS		P/B	P/E
			Q1/26 (YoY)	Q2/26 (YoY)	Biên lợi ròng Q1/26	Biên lợi ròng Q2/26	(TTM) Năm: 2025 (TTM)	(TTM) Năm: 2026 (TTM)					
1	ACB	Ngân hàng	10.6%	-38.7%	51.1%	33.9%	17.6%	1.7%	18,401	3,042	1.23	7.4	22,650
2	ANV	Thủy sản	915.5%	4610.8%	14.2%	11.9%	31.6%	18.7%	13,226	3,748	1.30	4.6	17,200
3	BFC	Phân bón	14.0%	-29.9%	3.6%	2.8%	19.3%	8.6%	29,657	7,003	1.59	6.7	47,100
4	BID	Ngân hàng	16.7%	45.3%	28.8%	38.2%	18.8%	1.0%	24,726	4,342	1.49	8.5	36,850
5	BMP	VLXD	21.0%	13.2%	22.9%	20.3%	44.0%	37.4%	35,151	15,010	4.12	9.6	144,800
6	BSR	Dầu khí	175.1%	3739.7%	2.6%	8.1%	8.9%	6.0%	12,079	1,036	2.20	25.7	26,600
7	CTD	Xây dựng	217.2%	117.8%	4.0%	2.3%	8.6%	2.5%	90,563	7,540	0.69	8.3	62,800
8	CTG	Ngân hàng	63.9%	12.3%	37.8%	47.4%	21.1%	1.3%	23,129	4,488	1.38	7.1	31,950
9	CTR	Xây dựng	15.5%	8.8%	4.3%	4.1%	30.5%	7.8%	18,086	5,242	4.26	14.7	77,000
10	DCM	Phân bón	171.9%	16.6%	11.0%	10.3%	18.7%	11.7%	20,390	3,706	1.51	8.3	30,850
11	DGW	Bán lẻ	39.2%	10.3%	2.3%	2.0%	16.9%	5.5%	15,690	2,508	2.69	16.8	42,200
12	DHA	Khai thác đá	111.3%	146.3%	32.8%	18.4%	24.0%	21.7%	32,319	7,258	1.56	6.9	50,300
13	FOX	Viễn thông	26.2%	22.8%	18.4%	17.3%	31.2%	13.7%	15,202	4,719	4.28	13.8	65,100
14	FPT	Phần mềm	17.1%	19.5%	16.9%	14.8%	23.6%	11.7%	25,683	6,590	2.85	11.1	73,200
15	GAS	Dầu khí	1.3%	-32.4%	7.3%	3.2%	17.7%	13.0%	28,038	4,796	3.00	17.6	84,200
16	GEG	Điện	267.5%	676.3%	11.9%	16.3%	11.5%	4.6%	15,665	2,282	0.81	5.6	12,700
17	GMD	Dịch vụ	-3.6%	76.4%	27.7%	40.9%	11.7%	8.9%	34,842	5,162	2.28	15.40	79,500
18	HAG	Nông nghiệp	23.1%	345.5%	22.8%	50.7%	18.1%	8.6%	11,191	1,762	1.27	8.06	14,200
19	HDG	Bất động sản	85.0%	482.5%	47.2%	42.2%	9.0%	4.9%	22,644	2,570	0.74	6.48	16,650
20	HHV	Xây dựng	23.3%	58.1%	16.7%	16.7%	5.1%	1.5%	24,481	1,364	0.41	7.37	10,050
21	HPG	Thép	32.8%	38.4%	11.0%	8.4%	12.6%	6.4%	17,096	2,021	1.29	10.93	22,100
22	HT1	Xi măng	278.5%	413.6%	4.6%	4.3%	5.5%	3.5%	13,336	718	0.94	17.55	12,600
23	KBC	Bất động sản	54.8%	2477.5%	23.2%	40.3%	9.1%	3.8%	28,399	2,365	0.96	11.59	27,400
24	KDH	Bất động sản	692.5%	101.7%	47.9%	43.7%	5.2%	3.2%	18,865	1,456	0.96	12.50	18,200
25	LCG	Xây dựng	9.6%	130.2%	7.1%	4.7%	5.7%	2.2%	13,112	723	0.54	9.86	7,130
26	MCH	Thực phẩm	-18.9%	-11.1%	22.6%	22.7%	44.5%	21.6%	17,480	6,336	8.18	22.57	143,000
27	MML	Thực Phẩm	419.5%	79.6%	4.3%	6.3%	11.6%	5.0%	15,282	1,819	1.92	16.16	29,400
28	MSH	Hàng May mặc	54.2%	17.4%	12.2%	14.6%	28.7%	13.3%	19,626	5,962	1.56	5.12	30,550
29	MSN	Thực phẩm	43.4%	48.4%	8.8%	9.9%	9.6%	3.0%	29,647	4,448	2.37	15.78	70,200
30	MSR	Khai khoáng	101.5%	207.9%	0.3%	9.3%	0.1%	0.0%	11,076	10	4.26	4596.84	47,200
31	MWG	Bán lẻ	121.4%	144.9%	4.5%	4.9%	23.0%	9.1%	22,575	4,814	3.32	15.58	75,000
32	NAF	Nước trái cây	55.8%	26.3%	7.0%	7.6%	16.5%	6.7%	11,491	2,140	4.22	22.64	48,450
33	NLG	Bất động sản	679.5%	-62.1%	12.5%	29.6%	4.8%	2.5%	30,559	1,951	0.80	12.46	24,300
34	NT2	Điện	383.5%	641.4%	11.1%	21.9%	25.0%	12.6%	16,880	3,926	1.24	5.34	20,950
35	NTP	VLXD	49.9%	-6.3%	16.0%	10.8%	25.1%	14.8%	24,742	5,805	2.02	8.63	50,100
36	PLX	Dầu khí	441.0%	14.2%	0.8%	0.9%	9.2%	3.2%	22,781	2,305	1.59	15.73	36,250
37	POW	Điện	109.2%	585.3%	12.1%	7.9%	6.5%	2.8%	13,307	1,019	0.98	12.85	13,100
38	PVS	Dầu khí	73.3%	73.5%	3.5%	9.9%	11.8%	5.0%	31,694	3,722	1.25	10.64	39,600
39	QNS	Đường	-28.4%	-2.8%	14.2%	22.4%	18.6%	13.6%	28,956	5,231	1.63	9.04	47,300
40	SBT	Đường	-13.0%	-19.2%	3.7%	2.8%	6.7%	2.2%	13,938	866	1.64	26.38	22,850
41	SHB	Ngân hàng	49.8%	8.3%	40.7%	39.0%	19.1%	1.5%	14,800	2,605	0.82	4.68	12,200
42	SIP	Bất động sản	21.7%	6.3%	17.1%	17.4%	25.3%	5.0%	24,181	6,303	2.04	7.85	49,450
43	STB	Ngân hàng	31.8%	-176.5%	33.0%	-35.8%	10.3%	0.7%	31,756	3,150	2.38	23.97	75,500
44	TCB	Ngân hàng	14.2%	104.1%	46.4%	47.2%	15.4%	2.3%	25,331	3,663	1.32	9.12	33,400
45	TCM	Hàng May mặc	-21.4%	-24.2%	7.1%	5.4%	11.4%	6.7%	21,823	2,419	0.79	7.15	17,300
46	TRC	Cao su	60.4%	-68.8%	49.0%	15.2%	13.1%	11.5%	69,312	8,669	1.27	10.19	88,300
47	VCB	Ngân hàng	5.3%	0.7%	50.0%	45.0%	16.6%	1.6%	27,231	4,213	2.21	14.27	60,100
48	VGI	Hàng May mặc	56.0%	57.7%	7.1%	8.4%	9.1%	4.4%	20,090	2,666	0.57	4.31	11,500
49	VHC	Thủy sản	33.5%	-43.4%	13.1%	9.0%	14.4%	10.6%	44,495	6,465	1.17	8.06	52,100
50	VJC	Hàng không	-43.9%	43618.4%	1.9%	1.7%	10.1%	1.8%	42,005	3,589	2.98	34.83	125,000
51	VNM	Sản phẩm từ sữa	4.5%	31.7%	14.8%	16.6%	26.6%	17.4%	16,499	4,504	3.78	13.83	62,300
52	VPB	Ngân hàng	76.8%	61.1%	36.6%	36.2%	14.6%	2.2%	22,722	3,070	1.22	9.06	27,800
53	VTP	Vận tải	-20.2%	17.3%	1.7%	2.6%	24.1%	5.8%	14,519	3,348	3.68	15.98	53,500

TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG

Cập nhật giá hàng hoá

Chỉ số	Giá	+/- 15 ngày	+/- 30 ngày	+/- Định 1 tháng	+/- Đáy 1 tháng
BTC	30623.35(+1,933)	+15,743	+16,724	0	+17,810
Giá dầu WTI	83.53(+1)	+5	+1	-9	+8
Giá gas châu Âu	68.89(+3)	+12	+9	0	+15
Giá vàng	4600.52(+7)	+257	+584	-58	+592
Giá đồng	6.59(-0)	+0	+0	-0	+0
Giá đường	18.22(+1)	+2	+3	0	+4
Giá phân Ure	420(+6)	+20	-4	-32	+37
Giá thép	3104(+26)	+94	+2	0	+151
Giá quặng sắt (62%Fe)	95.68(+0)	+1	-3	-3	+2
Giá than	139.5(+8)	+12	+10	0	+12
Giá đậu tương	1256.5(+2)	+100	+52	0	+109
Giá ngô	510.25(-4)	+71	+66	-4	+74
Giá nhựa Polyvinyl	4463(+7)	-76	-54	-291	+16
Giá cước vận tải khô BDI	3107(+51)	+18	+355	0	+475
Giá cước vận tải container (Drewry)	4473(-53)	+176	-74	-74	+218
DXY	99.11(0)	-0	-2	-2	+0
Giá cao su	236.3(+1)	+18	+20	0	+25
Phốt pho vàng	28466.33(0)	+904	+2,020	0	+2,020
Ure(Sunsir)	1715(0)	-36	-55	-55	+13
H2SO4	1825(0)	-55	-288	-288	0
HRC(Sunsir)	3348(+6)	+96	+20	-14	+128
Iron Ore (Sunsir)	710.89(+2)	+12	-13	-15	+32
Cao su thiên nhiên (Sunsir)	17791.67(+175)	+892	+992	0	+1,400
PVC(Sunsir)	4378(+3)	-67	-10	-207	+3
Rebar	3112.5(+10)	+84	+16	0	+110
Cautic soda	639(0)	-2	-4	-4	0

Khuyến cáo sử dụng

Báo cáo phân tích được lập và phát hành bởi Công ty cổ phần Chứng khoán VIX ("VIX"). Báo cáo này không nhằm phát hành rộng rãi ra công chúng và chỉ mang tính chất cung cấp thông tin cho một số đối tượng nhất định, cũng như không được phép sao chép hoặc phân phối lại cho bất kỳ bên thứ ba nào khác. Tất cả những cá nhân, tổ chức nắm giữ báo cáo này đều phải tuân thủ những điều trên.

Báo cáo này không phải là một lời kêu gọi, đề nghị, mời chào mua hoặc bán bất kỳ mã chứng khoán nào. Các thông tin trong báo cáo nghiên cứu được chuẩn bị từ các thông tin công bố công khai, dữ liệu phát triển nội bộ và các nguồn khác được cho là đáng tin cậy, nhưng chưa được kiểm chứng độc lập bởi VIX và VIX sẽ không đại diện hoặc đảm bảo đối với tính chính xác, đúng đắn và đầy đủ của những thông tin này.

Toàn bộ những đánh giá, quan điểm và khuyến nghị đưa ra trong báo cáo có thể được thay đổi mà không báo trước. VIX không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi hoặc bổ sung bản báo cáo cũng như không có nghĩa vụ thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận được bản báo cáo này trong trường hợp các đánh giá, quan điểm hay khuyến nghị được đưa ra có sự thay đổi hoặc trở nên không còn chính xác.

Các mã chứng khoán trong bản báo cáo có thể không phù hợp với tất cả các nhà đầu tư, và nội dung của bản báo cáo không đề cập đến các nhu cầu đầu tư, mục tiêu và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư cụ thể nào. Trước khi thực hiện đầu tư bất kỳ mã chứng khoán nào nêu trong báo cáo này, nhà đầu tư nên liên hệ với những chuyên gia tư vấn đầu tư của họ để thảo luận về trường hợp cụ thể của mình.